

Châu Thành, ngày 21 tháng 12 năm 2023

Số: 204/2023/QĐST-DS

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào các Điều 212, Điều 213 của Bộ Luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào khoản 02 Điều 357 Bộ luật dân sự;

Căn cứ vào Điều 12, Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 13 tháng 12 năm 2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 66/2023/TLST-DS ngày 11 tháng 10 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: NGÂN HÀNG N (A1).

Địa chỉ: Số B L, Phường T, Quận B, Thành Phố Hà Nội, Việt Nam.

Người đại diện cho Ngân hàng N: Ông Nguyễn Hữu T – Chức vụ: Giám đốc Ngân hàng N – Chi nhánh huyện C. Theo văn bản ủy quyền số 2665/QĐ-NHNo – PC, ngày 01/12/2022 của Tổng giám đốc Ngân hàng N.

Địa chỉ: Số C, đường B Khóm E, thị trấn C, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

Ông Nguyễn Hữu T ủy quyền cho ông Trần Thanh A – Phó giám đốc Phòng G tham gia tố tụng theo văn bản ủy quyền số 61.2023/UQ, ngày 07 tháng 11 năm 2023.

Bị đơn: Ông Huỳnh H, sinh năm 1976.

Địa chỉ: ấp V, xã H, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Bà Lê Thị T1, sinh năm 1941.

Địa chỉ: ấp V, xã H, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự về số tiền phải trả, thời gian trả và án phí cụ thể như sau:

Về số tiền phải trả: Người đại diện theo ủy quyền của Ngân Hàng N Chi nhánh huyện C là ông Trần Thanh A với ông Huỳnh H tự nguyện thỏa thuận như sau: Ông Huỳnh H với bà Lê Thị T1 tự nguyện thỏa thuận trả cho Ngân Hàng N số tiền vay gốc còn nợ là 200.000.000đồng (*Hai trăm triệu đồng*) và tiền lãi tính đến ngày 13/12/2023 là 25.000.000đồng (*Hai mươi lăm triệu đồng*). Tổng cộng tiền vốn và tiền lãi là 225.000.000đồng (*Hai trăm hai mươi lăm triệu đồng*).

Nếu ông Huỳnh H và bà Lê Thị T1 không thanh toán hết số tiền vay còn nợ thì Ngân hàng được quyền yêu cầu phát mãi tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất sau:

+ Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất DD 168047, số vào sổ CS 18041 do Sở T2 cấp ngày 19/4/2022; Diện tích 92m² thửa 631 tờ bản đồ 43 Loại đất nuôi trồng thủy sản tại ấp V, xã H, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

+ Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất DD 168059, số vào sổ CS 18050 do Sở T2 cấp ngày 19/4/2022; Diện tích 48m² thửa 635 tờ bản đồ 43 Loại đất trồng cây lâu năm tại ấp V, xã H, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

+ Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất DD 168058, số vào sổ CS 18049 do Sở T2 cấp ngày 19/4/2022; Diện tích 31m² thửa 634 tờ bản đồ 43 Loại đất trồng cây lâu năm tại ấp V, xã H, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

“Kể từ ngày 14 tháng 12 năm 2023 ông Huỳnh H và bà Lê Thị T1 còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay”.

Về thời gian trả: Các bên đương sự tự nguyện thỏa thuận thời gian ông Huỳnh H và bà Lê Thị T1 trả tiền vốn, lãi cho Ngân Hàng N do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh giải quyết theo Luật Thi hành án dân sự.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông Huỳnh H và bà Lê Thị T1 tự nguyện nộp toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm số tiền là 5.625.000đồng (*Năm triệu sáu trăm hai mươi lăm nghìn đồng*).

- Ngân hàng N không phải chịu án phí, hoàn trả lại cho Ngân hàng Nông nghiệp số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 5.400.000đồng (*Năm triệu bốn trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0018961, ngày 10 tháng 10 năm 2023 do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh thu.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật thi hành ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 09 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKS huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- Các đương sự;
- Lưu HSVA.

Thẩm phán

Nguyễn Thị Liên